

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 23 tháng 8 năm 2019

Số: 319/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 451/2019/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Tuyết N** - sinh năm 1984

Bị đơn: Anh **Đỗ Văn Đ** - sinh năm 1981

Đầu ĐKKHKT: Tổ 11, phố H, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Đỗ Văn

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị N và anh thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Đăng , sinh ngày 09/8/2008 và Đỗ Thành Đ, sinh ngày 10/6/2016. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Thành . Giao cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Đăng D. Chị N và anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

-Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp gia đình: Chị N và anh Đ thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết N tự nguyện nộp cả 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0000383, ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị N 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP, Tỉnh;
- UBND p. B, Tp.V;
- Chi cục THA TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong Phú